

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**  
Bản án số: 85/2021/HS-ST  
Ngày: 20-12-2021.

1  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn  
Phúc– KSV.

Ngày 20/12/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch,  
tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86 /2021/TLST-  
HS ngày 09/11/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88 /2021/QĐXXST-  
HS, ngày 06/12/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 23 tháng 02  
năm 2003, tại Bố Trạch, Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn 2 P, xã P, huyện B, tỉnh Q.  
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Nghề nghiệp: Lao  
động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn  
H và bà Nguyễn Thị L. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn  
chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 29/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Hoàng Văn D (chết).

Trú tại: Thôn 4 T, xã P, huyện B, tỉnh Q.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972.

Trú tại: Thôn 2 P, xã P, huyện B, tỉnh Q. Có mặt.

-Người làm chứng:

1. Lê Công T, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn Ô, xã H, huyện M, tỉnh Q. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố H. Vắng mặt.

-Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại:

Hoàng Văn T, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn 4 T, xã P, huyện B, tỉnh Q. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 24/4/2021, Nguyễn Văn D tự ý lấy xe mô tô BKS 73H1- 129.32 của ông Nguyễn Văn H (bố của D), rồi điều khiển từ nhà đến trường THPT Nguyễn T đón Hoàng Văn D cùng đi. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô BKS 73H1- 129.32 chở Hoàng Văn D lưu thông theo hướng xã P, huyện B đi thị trấn H, huyện B trên đường Hồ Chí Minh. Khi đến Km 659+600m đường Hồ Chí Minh địa phận xã H, huyện B, D quan sát thấy xe ô tô khách BKS 73B – 005.92 do Lê Công T điều khiển phía trước cùng chiều đang giảm tốc độ nên D điều khiển xe mô tô lách sang bên trái để vượt lên. Cùng lúc này, ở phần đường ngược chiều phía bên trái có xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09 kéo sơ mi rơ móc BKS 34R-000.12 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển đang đi tới. Do bị hai xe ô tô ép sát nên D điều khiển xe mô tô lách sang bên phải để tránh thì va vào bên trái xe ô tô khách BKS 73B – 005.92, xe mô tô chao đảo văng ra và tiếp tục va vào bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09 dẫn tới xảy ra tai nạn làm Nguyễn Văn D và Hoàng Văn D đều ngã xuống đường. Hoàng Văn D được đưa vào cấp cứu tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, sau đó chuyển tiếp vào bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 25/4/2021 tử vong. Nguyễn Văn D được đưa vào cấp cứu và điều trị tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới, đến ngày 06/5/2021 ra viện.

\*Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam- Bắc thấy:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km 659+600m đường Hồ Chí Minh địa phận xã H, huyện B, tỉnh Q. Mặt đường rải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường màu vàng đứt nét ở giữa chia đường thành hai chiều riêng biệt, mỗi chiều rộng 3,35m, tiếp giáp với hai mép đường là dải đất rộng 0,7m. Lấy cột mốc ký hiệu H6/956 làm mốc, lấy mép phải đường theo hướng Nam Bắc (hướng Tp.Đồng Hới đi thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch) làm chuẩn, tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện có các dấu vết cụ thể như sau:

- Vị trí (1): Xe ô tô khách BKS 73B – 005.92 đầu xe hướng Đồng Hới (Nam), đuôi xe hướng Phong Nha (Bắc). Trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn bên phải 3,85m, trục sau bên trái cách đường chuẩn 3,7m, trục trước cách điểm mốc 27,05m.

- Vị trí (2): Xe mô tô BKS 73H - 129.32 đang dựng đứng dựa vào sườn xe ô tô khách BKS 73B – 005.92, đầu xe hướng Đồng Hới, đuôi xe hướng Phong Nha. Trục trước bánh xe mô tô cách đường chuẩn 3,4m, trục sau bánh xe cách đường chuẩn 3,3m.

- Vị trí (3): Vết máu có kích thước 1,1x0,36m. Tâm vết máu cách đường chuẩn 3m. Vị trí (3) nằm về phía Bắc so với vị trí (1), cách tâm trục sau bánh xe vị trí (1) 1,3m

- Vị trí (4): Vết phanh có kích thước (17,8x0,05 m, điểm đầu cách đường chuẩn 2,3m, điểm cuối nằm tại bánh xe phía sau bên trái của sơ mi rơ móc BKS 34R - 000.12.

- Vị trí (5): Xe ô tô đầu kéo BKS 34C – 171.09 kéo sơ mi rơ móc BKS 34R - 000.12: Tâm trục bánh sau bên phải sơ mi rơ móc cách đường chuẩn 0,15m, tâm

trục thứ ba bên phải cách đường chuẩn 0,3m. Tâm trục thứ 01 bên phải cách đường chuẩn 0,35m. Vị trí (5) nằm về phía Bắc so với vị trí (3), cách tâm vị trí (3) 13,4m.

\* Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông thấy:

Đối với xe mô tô BKS 73H1- 129.32: Nhân hiệu YAMAHA, màu sơn Đỏ - Đen, dung tích 110 cc, giấy đăng ký xe số 014041, có các dấu vết như sau:

- +Cụm đèn, ốp trước tay lái vỡ, rời khỏi vị trí
- + Cụm đồng hồ đo, ốp trên tay lái bung lệch khỏi vị trí.
- + Bên trái hộp dầu phanh phía trước tay lái bên phải có dấu vết trượt xước, kích thước (5,5x 4,5)cm, cách mặt đất 95cm.
- + Mặt trước cụm phanh bên phải có dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng sơn), kích thước (6,5x1,9)cm, hướng từ trái sang phải, cách mặt đất 92,5cm.
- + Mặt trước tay lái bên trái có dấu vết trượt xước, kích thước (12,5x70cm, hướng từ phải sang trái, cách đầu ngoài tay lái bên trái 18,5cm, cách mặt đất 88cm.
- + Gương chiếu hậu bên trái bung rời khỏi vị trí, gọng gương bị đẩy cong hướng từ phải sang trái, từ trước ra sau.
- + Mặt trước cụm công tắc bên trái có dấu vết trượt xước cao su, kích thước (6x5,2 cm, hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, cách mặt đất 91,7cm.
- + Phần trước chắn bùn bánh trước bị nứt, vỡ; mặt trên có dấu vết trượt xước, kích thước (13,5x90cm
- + Mặt trước phần trên, cách mang bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen (dạng cao su) kích thước (30x180cm, hướng từ phải sang trái, từ trước ra sau, cách mặt đất 56cm.
- + Đầu ngoài chân phanh có vết trượt xước kích thước (2,5x0,2)cm
- + Mặt dưới đầu ngoài gác chân trước bên phải bị mài mòn cao su kích thước (2,7x2,2cm, hướng từ trước ra sau.

- Đối với xe ô tô BKS 73B- 005.92: Nhân hiệu FORD, loại TRANSIT, màu sơn ghi vàng, có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002300, có các dấu vết như sau:

- + Ốp bảo vệ cụm đèn hậu, đèn xi nhan phía sau bên trái vỡ, rời khỏi vị trí; phần dưới ốp ngoài cụm đèn bị vỡ, kích thước (31x15 cm; tương ứng bên trong vị trí vỡ, mép bên trái viền chóa đèn cách mặt đất 91cm có dấu vết trượt xước kích thước (2,8x2,1 cm, hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái.

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 34C - 171.09 kéo sơ mi rơ moóc BKS 34R - 000.12: Nhân hiệu FREIGHTLINER, màu sơn xanh, có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 038583 và giấy đăng ký rơ moóc số 005528, có các dấu vết như sau:

- + Dấu vết đối với đầu kéo BKS 34C - 171.09: Mặt ngoài thanh dọc trên khung bảo vệ thùng dầu bên trái cabin có dấu vết trượt mất bụi, bám dính chất màu đen kích thước (175x4,3cm, cách mặt đất 77,2cm; Mặt ngoài bên trái thùng dầu bên trái cabin có dấu vết trượt mất bụi, kích thước (145x120cm, cách mặt đất 53cm; Mặt ngoài thanh dọc dưới khung bảo vệ thùng dầu bên trái cabin có dấu vết trượt mất bụi, bám dính chất màu đen kích thước (190x4,3 cm, cách mặt đất 32 cm; Mặt ngoài giá đỡ sau thanh ngang trên khung bảo vệ thùng dầu có vết trượt mất bụi, ở vị trí cách mặt đất 66cm có dấu vết trượt xước kích thước (7,5x10cm, hướng từ trước ra sau; Mặt ngoài lớp ngoài bên trái hàng lớp thứ 2 (tính từ trước ra sau) có hai đám dấu vết: Vết

trượt xước cao su bám dính chất màu xanh, trắng (dạng màng ni lông) kích thước (92x70)cm hướng từ ngoài vào tâm bánh; Vết xước mất bụi kích thước 23x 17,5)cm, hướng từ tâm bánh ra ngoài, tương ứng ở mặt trong vành lốp xe có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (13x 11,5)cm.

+ Đối với dấu vết trên sơ mi rơ moóc BKS 34R - 000.12: Không phát hiện vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ trên.

Tại Kết luận giám định số 686/GĐ- PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình ngày kết luận: “Các dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở bên trái hộp dầu phanh phía trước tay lái bên phải, mặt trước cụm phanh bên phải xe mô tô BKS 73H1- 129.32 có đặc điểm phù hợp với các dấu vết vỡ, rời, trượt xước ở ốp bảo vệ, cụm đèn hậu, đèn xi nhan phía sau bên trái xe ô tô BKS 73B- 005.92.

Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống bên trái hộp dầu phanh phía trước tay lái bên phải, mặt trước cụm phanh bên phải xe mô tô BKS 73H1- 129.32 va chạm với ốp bảo vệ, cụm đèn hậu, đèn xi nhan phía sau bên trái xe ô tô BKS 73B- 005.92 theo hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái so với trục chuyển động của xe ô tô BKS 73B-005.92. Các dấu vết vỡ, nứt, trượt, xước ở phần trước chắn bùn bánh trước, mặt ngoài ad cánh mang bên trái xe mô tô BKS 73H1- 129.32 có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt cao su bám dính chất màu xanh, trắng (dạng màng ni lông), màu đỏ (dạng sơn) mặt ngoài lốp ngoài bên trái, vành bánh ngoài bên trái hàng lớp thứ 2 (tính từ trước ra sau) xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09 . Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống phần trước chắn bùn bánh trước, mặt ngoài cánh mang bên trái xe mô tô BKS 73H1- 129.32 va chạm với mặt ngoài lốp ngoài bên trái, vành bánh ngoài bên trái hàng lớp thứ 2 (tính từ trước ra sau) xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09 theo hướng từ trước ra sau so với trục chuyển động của xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09.

- Các dấu vết mài mòn cao su, trượt xước ở mặt dưới đầu ngoài gác chân trước bên phải, đầu ngoài chân phanh xe mô tô BKS 73H1-129.32 có đặc điểm phù hợp với tình huống xe ngã nghiêng sang phải va chạm với mặt đường.

Tại Kết luận giám định số 721/GĐ-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình đối với 01 file dữ liệu hình ảnh được lưu giữ trong 01USB nhãn hiệu KINGSTON màu trắng kết luận: “Không phát hiện dấu hiệu cắtghép, chỉnh sửa trong mẫu cần giám định ký hiệu A. Diễn biến vụ tai nạn có trong mẫu cần giám định ký hiệu A được thể hiện trong phụ lục kèm theo”.

\* Khám nghiệm tử thi Hoàng Văn D, sinh năm 2003 thấy:

\* Kết quả khám ngoài:

- Tử thi nam giới, dài 162cm, thể trạng trung bình, lạnh cứng; thân trên mang áo vải caro màu trắng xanh dài tay, quần dài caro màu trắng xanh.
- Đầu mặt có vết bầm tím vùng đỉnh, kích thước 2,5x 2cm, vết thương đỉnh phải được khâu bằng chỉ y tế kích thước 2x0,1cm, hóc mắt phải bầm tím.
- Ngực: Vùng ngực trái có đám da bị xây xước, kích thước 20x4cm
- Cổ, bụng, lưng, hông, cơ quan sinh dục, hậu môn: Không thấy tổn thương

Tay chân: 1/3 trên sau cẳng tay trái xây xát da kích thước 2x2cm; 1/3 dưới ngoài đời trái xây xát da kích thước 20x4cm; 1/3 dưới cẳng chân trái xây xát da kích thước 12x2,5cm;

\* Kết quả khám trong:

- Đầu: Cắt chỉ mở rộng vết thương vùng đỉnh phải thấy: Bầm tụ máu tổ chức dưới da xung quang vết thương, vỡ lún xương sọ vùng đỉnh phải kích thước 8x7cm, có máu chảy ra từ đường vỡ xương.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 90/TT ngày 17/6/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nạn nhân Hoàng Văn Dương chết do “Chấn thương sọ não”.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô BKS 73B-005.92 của anh Nguyễn Văn N, trú tại thôn 3, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình cùng các giấy tờ liên quan; 01 xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09 của CTY TNHH TM&DV M, 01 sơ mi rơ móc BKS 34R-000.12 của CTY TNHH TM&DV vận tải N cùng các giấy tờ liên quan; 01 giấy phép lái xe hạng D số 31012600612 mang tên Lê Công Trường; 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 310106007897 mang tên Nguyễn Văn Định. Ngày 29/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý bằng hình thức trả lại toàn bộ các tài sản, giấy tờ nói trên cho các chủ sở hữu có liên quan do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ. Đối với xe mô tô BKS 73H1-129.32 kèm giấy đăng ký xe mô tô số 014041 Cơ quan CSĐT Công an huyện đang tiếp tục tạm giữ để chuyển cho Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Bình xử lý hành chính theo Nghị định 100/2014/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Tiếp tục tạm giữ và lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ (USB) màu trắng, nhãn hiệu KINGSTON, bên trong chứa dữ liệu vi deo hình ảnh vụ tai nạn.

\* Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường xong các chi phí mai táng và tổn thất tinh thần theo thỏa thuận cho đại diện gia đình nạn nhân Hoàng Văn D số tiền 60.000.000 đồng; Đại diện chủ phương tiện xe ô tô BKS 34C-171.09 kéo sơ mi rơ móc BKS 34R-000.12 đã hỗ trợ cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 10.000.000 đồng và chủ phương tiện xe ô tô BKS 73C-005.92 đã hỗ trợ cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 30.000.000 đồng theo thỏa thuận. Đại diện gia đình nạn nhân có đơn bãi nại và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện và yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKSĐT ngày 06/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn D về tội” Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ

luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị xử phạt bị cáo D 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Miễn hình phạt bổ sung ( phạt tiền) cho bị cáo D; bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô BKS 73B-005.92 của anh Nguyễn Văn N cùng các giấy tờ liên quan; 01 xe ô tô đầu kéo BKS 34C-171.09 của CTY TNHH TM&DV M, 01 sơ mi rơ móc BKS 34R-000.12 của TNHH TM&DV vận tải N cùng các giấy tờ liên quan; 01 giấy phép lái xe hạng D số 31012600612 mang tên Lê Công T; 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 310106007897 mang tên Nguyễn Văn Đ. Ngày 29/6/2021, Cơ quan CSĐC Công an huyện Bồ Trách đã ra Quyết định xử lý bằng hình thức trả lại toàn bộ các tài sản, giấy tờ nói trên cho các chủ sở hữu có liên quan do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ. Đối với xe mô tô BKS 73H1-129.32 kèm giấy đăng ký xe mô tô số 014041 Cơ quan CSĐT Công an huyện đang tiếp tục tạm giữ để chuyển cho Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Bình xử lý hành chính theo Nghị định 100/2014/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, nên không xét. Tiếp tục tạm giữ và lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ (USB) màu trắng, nhãn hiệu KINGSTON, bên trong chứa dữ liệu vi deo hình ảnh vụ tai nạn.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường xong các chi phí mai táng và tổn thất tinh thần theo thỏa thuận cho đại diện gia đình nạn nhân Hoàng Văn D số tiền 60.000.000 đồng; Đại diện chủ phương tiện xe ô tô BKS 34C-171.09 kéo sơ mi rơ móc BKS 34R-000.12 đã hỗ trợ cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 10.000.000 đồng và chủ phương tiện xe ô tô BKS 73C-005.92 đã hỗ trợ cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 30.000.000 đồng theo thỏa thuận. Đại diện gia đình nạn nhân có đơn bãi nại và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện và yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không xét.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương; đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; đại diện theo ủy quyền gia đình bị hại; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, D không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm anh Hoàng Văn D chết. Hành vi của bị cáo chẳng những làm anh D chết, gây bao mất mát, đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân; tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện theo ủy quyền của bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ. Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có chỗ ở ổn định, rõ ràng, cần có điều kiện để cải tạo, rèn luyện nên cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự là có căn cứ, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Bị cáo D đang làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, thấp, nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo D là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn H là chủ xe mô tô biển kiểm soát 73H1-129.32, tại thời điểm D lấy và sử dụng xe mô tô gây tai nạn chết người, ông H không biết nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển xử lý hành chính, là có căn cứ.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã trả lại các vật chứng cho chủ sở hữu, nên không xét. Lưu theo hồ sơ vụ án 01thẻ nhớ (USB) màu trắng, nhãn hiệu KINGSTON, bên trong chứa dữ liệu vi deo hình ảnh vụ tai nạn.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường xong các chi phí mai táng và tổn thất tinh thần theo thỏa thuận cho đại diện gia đình nạn nhân Hoàng Văn D số tiền 60.000.000 đồng; Đại diện chủ phương tiện xe ô tô BKS 34C-171.09 kéo sơ mi rơ móc BKS 34R-000.12 đã hỗ trợ cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 10.000.000 đồng và chủ phương tiện xe ô tô BKS 73C-005.92 đã hỗ trợ

cho đại diện gia đình nạn nhân số tiền 30.000.000 đồng theo thỏa thuận. Đại diện gia đình nạn nhân có đơn bãi nại và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện và yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không xét.

[7] Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố **Nguyễn Văn D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2021).

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Q phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo D trong thời gian thử thách của án treo. Không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với Nguyễn Văn D.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã tra lại cho chủ sở hữu, nên không xét. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ (USB) màu trắng, nhãn hiệu KINGSTON, bên trong chứa dữ liệu vi phạm hình ảnh vụ tai nạn.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, nên không xét.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/12/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- V. K.S N.D huyện Bố Trạch;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THA DS huyện Bố Trạch;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Thanh Vân**



- Bị cáo Nguyễn Văn D;
- Ông Nguyễn Văn H;
- Anh Hoàng Văn T;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ;Lưu V.P Tòa án.